

NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ

MỘT LỖI NHỎ NHƯNG DỄ MẮC KHI DÙNG LƯỢNG TỪ TIẾNG ANH

A POSSIBLE MISTAKE IN USING ENGLISH QUANTITIES

ĐẶNG NGỌC HƯƠNG

(TS; Trường Đại học Đại Nam)

Abstract: It is common knowledge that in the structure of the English noun phrase when its head is a common noun, the determiner is an indispensable element. The determiners can be realized by different word classes such as the article or zero article, numerals or quantifiers, etc. From his experiences in learning and teaching English as a foreign language, the author of the article has realized that not a few Vietnamese learners of English have the habit of putting the preposition “of” between such quantifiers as “all”, “both”, “some”, “many”, etc. and indefinite nouns. This article deals with the possible reason for this problem: the learners’ confusion between the two partitive structures in English. At the end of the article, the author suggests a number of solutions to avoiding this mistake.

Key words: mistake; error; quantifier; nominal; noun phrase; head noun; determiner; determinative; modifier; mass; preposition; pseudo-partitive; partitive.

1. Đặt vấn đề

Trong quá trình học tiếng Anh trước đây và sau này trong quá trình dạy ngoại ngữ chúng tôi nhận thấy không ít người học tiếng Anh khi sử dụng danh từ trong câu (ngữ danh từ/danh ngữ - Noun phrase) thường mắc lỗi về mạo từ, trật tự từ, ví dụ: *I want to buy *book /a book* hoặc *she is * a girl nice / a nice girl*. Những lỗi này phần nhiều là do tiếng Anh và tiếng Việt khác nhau về từ loại và cú pháp. Tuy nhiên, đối với từ chỉ số lượng (lượng từ) như *all, most, some,...*, vị trí của từ loại này ở cả hai ngôn ngữ đều giống nhau, đều đứng trước danh từ, ví dụ: *some students (một số sinh viên)* nhưng một số người học tiếng Anh lại có thói quen thêm giới từ *of* sau lượng từ. Hình như họ cho rằng, **all of students, all students* và *all of the students (tất cả sinh viên)* là như nhau, đều đúng như nhau. Một số người còn biện luận rằng, chuyện này không đáng quan tâm và rằng, trong ngôn ngữ nói, dùng những ngữ đoạn kiểu như **all of students* hoặc **most of people* người nghe vẫn hiểu hết! Đúng vậy, trong ngôn ngữ nói đây chỉ là một sự nhầm lẫn, một sơ xuất (mistake). Trong văn viết, đây không phải là một lỗi (error) ảnh hưởng lớn đến nội dung giao

tiếp, tuy nhiên trong một bài viết nếu sơ xuất này cứ lặp đi lặp lại thì người đọc chắc chắn khó chấp nhận. Người đọc sẽ cảm nhận rằng khả năng sử dụng danh ngữ tiếng Anh của người viết có vấn đề và tiếp theo người đọc có quyền nghi ngờ về khả năng mắc các lỗi khác của người viết. Chúng tôi cứ tự hỏi về nguyên nhân hiện tượng nhỏ này và muốn được chia sẻ cùng bạn đọc đồng nghiệp.

2. Khái lược về danh ngữ và định từ chỉ số lượng trong tiếng Anh

2.1. Danh ngữ tiếng Anh

Khi nói tới danh ngữ tiếng Anh, người ta không thể không nói tới những thuật ngữ: ngữ định danh (*a nominal*), danh từ chính tố (*head noun*), định tố (*determiner*), điều biến tố/bổ tố không hạn định (*modifier*) để chỉ những thành tố trong cấu trúc danh ngữ. Những thành tố này đảm nhận những chức năng cú pháp khác nhau, quyết định tư cách danh ngữ trong câu. Chẳng hạn, trong tổ hợp với danh từ nếu không có định tố thì tổ hợp đó chưa thể là danh ngữ mà mới chỉ là ngữ định danh (*nominal*). Ví dụ, trong câu **He gave me book* (Anh ấy cho tôi sách) *book* mới chỉ là ngữ định danh bởi vì còn thiếu những từ có chức năng định tố như *a, his...* đứng trước. Câu trên có thể viết lại

là *He gave me a / his /this book* (Anh ấy cho tôi quyển sách/của anh ấy/này).

2.2. Định từ chỉ số lượng trong danh ngữ tiếng Anh

2.2.1. Định từ chỉ số lượng

Trong cấu trúc danh ngữ tiếng Anh, định từ luôn luôn đứng trước chính tố mang nghĩa hạn định cho chính tố về các phương diện ngữ nghĩa khác nhau: nghĩa chỉ vật phiếm định *a, some*; nghĩa chỉ vật xác định *the*; nghĩa hạn định không gian *this, that*; nghĩa hạn định khối lượng *many, few, both, v.v...* Định từ có thể được biểu đạt bởi mạo từ (*a, the*), định từ (*much, few*), số từ (*two, third*), tính từ (*following, next*), v.v. Xét về nghĩa, định từ chỉ số lượng (*quantitative determinative*) - ngữ pháp truyền thông [Quirk, 1985] gọi là lượng từ (*quantifiers*) hoặc có tác giả gọi là tính từ chỉ số lượng (*quantifying adjectives*) là những từ chỉ số lượng như: *some, many, both,...* Định từ chỉ số lượng trong tiếng Anh - có thể được chia thành hai nhóm: định từ chỉ số lượng phiếm định *many, much, some...* và định từ chỉ số lượng xác định *all, both, each...* Thông thường, trong danh ngữ tiếng Anh định từ chỉ số lượng đứng trước và tương hợp với danh từ chính tố về hình thái ngữ pháp, về tính đếm được và không đếm được, số ít và số nhiều, ví dụ: *many books* / **many book*, **much books*. Có thể mô hình hoá cấu trúc cơ bản danh ngữ tiếng Anh đi với định từ số lượng như sau:

Sơ đồ 1. Định từ chỉ số lượng kết hợp với danh từ chính tố trong danh ngữ tiếng Anh

Determiner	Head	
Quantitative determinative	Count noun	Noncount noun
<i>some, many...</i>	Students	
<i>some, much...</i>		Water

2.2.2. Danh từ chỉ số lượng

Trong tiếng Anh, có một số danh từ ngoài nghĩa chỉ vật còn có nghĩa chỉ số lượng theo cách đo đếm dân gian: *cup, basket, box,...* (*a cup of tea*/một chén trà, *a bowl of rice*/một bát gạo). Những danh từ này khi chỉ số lượng không đứng một mình trong câu, thường đứng trước giới ngữ với *of* (gồm *of* kết hợp với danh từ đi sau). Trong cấu trúc này, danh từ chỉ số lượng có tư cách là

chính tố còn giới ngữ có *of* phía sau giữ chức năng bổ tố hạn định (*complement*) hoàn chỉnh nghĩa cho chính tố. Quirk (1985:249-250) gọi đây là cấu trúc chỉ bộ phận (*partitive construction*), chỉ một phần của một khối thực thể không xác định (*a part of a whole*). Chúng tôi gọi cấu trúc này là *Cấu trúc chỉ bộ phận không đích thực/giả* bởi lẽ còn một loại cấu trúc chỉ bộ phận nữa chúng tôi sẽ trình bày sau. Có thể mô hình hoá cấu trúc chỉ bộ phận giả như sau.

Sơ đồ 2. Cấu trúc chỉ bộ phận không đích thực (giả) - (pseudo-partitive)

Noun phrase	Preposition	<i>Indefinite noun phrase</i>
A cup / some cups	<i>Of</i>	Tea
A group / many groups		People
A meter / many meters		Rope

Như vậy, trong cấu trúc này, có hai danh ngữ: danh ngữ bao chứa (*container phrase*) hay còn gọi là danh ngữ mẹ có chính tố là danh từ chỉ đơn vị quy ước dân gian như *cup* (chén), *spoon* (thìa), *group* (nhóm, đám) ... hoặc danh từ chỉ đơn vị khoa học như: *meter* (mét), *liter* (lít) ..., và danh ngữ thứ cấp (*lower phrase*) hay còn gọi là danh ngữ con có chính tố là danh từ đếm được số nhiều hoặc danh từ không đếm được đi với mạo từ zero mang nghĩa chỉ loại (*categorial reference*) đứng sau giới từ *of*, danh từ chính tố của danh ngữ mẹ là danh từ đếm được chỉ cá thể được quy ước làm đơn vị đo đếm, có thể đi với định từ số lượng số ít hoặc số nhiều tùy thuộc vào nghĩa muốn nói, ví dụ: *a cup of tea* (một tách trà), *two meters of rope* (hai mét dây). Có một điều đáng chú ý là danh từ đếm được ở danh ngữ con tuy có dạng thức số nhiều nhưng không chỉ cá thể riêng biệt mà chỉ khối (*mass*). Nói khác đi, trong cấu trúc này danh từ chỉ đơn vị trước *of* không được vắng mặt, giới từ *of* cũng không được vắng mặt. Do vậy, không thể nói: **a of tea*, **a cup tea*, **a cup of a tea*, **a cup of teas*, hoặc không thể nói: **two of rope*, **two rope*.

3. Khảo sát một trường hợp cụ thể về cách sử dụng định từ chỉ số lượng trong danh ngữ tiếng Anh ở Trường Đại học Đại Nam

Nhằm xác định khả năng mắc lỗi của người học tiếng Anh đối với định từ chỉ số lượng trong danh ngữ tiếng Anh, chúng tôi tiến hành một khảo sát nhờ với 2 nhóm sinh viên của trường Đại học Đại Nam vào tháng Năm năm 2013, một nhóm là những sinh viên năm thứ ba và nhóm còn lại là những sinh viên năm cuối (năm thứ tư) chuyên tiếng Anh. Tổng số sinh viên thuộc cả hai nhóm là 39 sinh viên. Những sinh viên này tại thời điểm khảo sát đã có khả năng lí thuyết và thực hành cơ

bản sử dụng danh ngữ tiếng Anh phục vụ mục đích học tập và giao tiếp. Khảo sát gồm 12 câu hỏi về cách sử dụng định từ trong danh ngữ tiếng Anh. Các câu hỏi 1-4 nhằm khảo sát khả năng người học sử dụng định từ chỉ số lượng xác định *all* (*tất cả*), các câu hỏi 5-8 khảo sát cách dùng danh từ chỉ số lượng *lot* (*số lượng lớn*), và các câu hỏi còn lại 9-12 khảo sát cách dùng định từ chỉ số lượng không xác định *some* (*một số*). Những sinh viên được khảo sát yêu cầu đánh dấu (✓) câu trả lời đúng/sai theo cách hiểu của mình. Kết quả thu được cụ thể như sau:

Câu hỏi	Determinative + Noun	Đúng	Sai	Số % trả lời sai
1	all people	33	6	15,3
2	all of people	9	30	23
3	all the people	9	30	76,9
4	all of the people	28	11	28,2
5	a lot people	7	32	18
6	a lot of people	37	2	5,1
7	a lot the people	4	35	10,3
8	a lot of those people	15	14	35,8
9	some people	36	3	7,7
10	some of people	15	24	38,4
11	some the people	4	35	10,2
12	some of the people	33	6	15,3

Nhìn vào kết quả khảo sát có thể thấy rằng mặc dù số sinh viên tham gia khảo sát không nhiều nhưng kết quả cho thấy việc thiếu hiểu biết về cách sử dụng những từ chỉ số lượng trong danh ngữ tiếng Anh của người học/biết tiếng Anh là có thật và số người mắc sơ xuất/lỗi khi sử dụng những từ này không phải là không nhỏ. Kết quả cho thấy rằng người được khảo sát sử dụng định từ chỉ số lượng không xác định tốt hơn định từ chỉ số lượng xác định. Những người này dường như có khả năng sử dụng cả lượng từ và danh từ chỉ số lượng tốt ngang nhau; tuy nhiên, kết quả cũng cho thấy rằng những sinh viên được khảo sát gặp nhiều khó khăn trong việc dùng lượng từ và danh từ chỉ số lượng khi có giới từ *of* đứng sau. Đó là, nhiều sinh viên chọn câu trả lời sai (23% sinh viên trả lời sai câu hỏi 2, 28% sinh viên chọn câu trả lời 4 sai, 35,8% sinh viên chọn câu trả lời sai

câu hỏi số 8 và 38,4% sinh viên trả lời sai câu hỏi 10).

Lí do khiến những sinh viên được khảo sát trả lời sai có thể có nhiều nhưng một trong những lí do, theo chúng tôi, có lẽ là do sinh viên đã nhầm lẫn giữa hai cấu trúc chỉ bộ phận trong tiếng Anh, nhầm lẫn giữa cấu trúc chỉ bộ phận giả với cấu trúc chỉ bộ thật.

4. Cấu trúc chỉ bộ phận thật trong danh ngữ tiếng Anh

Khác với cấu trúc chỉ bộ phận giả (*pseudo-partitive*) đã nêu ở trên, trong câu tiếng Anh còn một cấu trúc chỉ bộ phận nữa cũng được sử dụng: cấu trúc *chỉ bộ phận đích thực/ thật* - (*partitive*). Trong cấu trúc chỉ bộ phận thật định từ chỉ số lượng với tư cách là chính tố hoà kết (*fused head*), ngữ pháp truyền thống gọi là chính tố tình lược (*ellipted head*), đứng trước giới ngữ với *of* có danh

ngữ cấp thấp là danh ngữ xác định. Có thể mô hình hoá cấu trúc này như sau:

Sơ đồ 3. Cấu trúc chỉ bộ phận thật - (partitive)

Quantitative determiner	Preposition	Definite noun phrase
Many	Of	my students
All		the people
Some		his friends

Như vậy, trong cấu trúc chỉ bộ phận thật, về mặt hình thái cú pháp danh ngữ mẹ đứng trước giới từ *of* chỉ có định tố chỉ số lượng, danh ngữ con đứng sau giới từ có danh từ chính tố ở số nhiều. Có một điều đáng chú ý là, về mặt ngữ nghĩa, danh từ chính tố ở danh ngữ thứ cấp phải đảm bảo hai điều kiện: thứ nhất có cùng nghĩa với danh từ chính tố của danh ngữ mẹ và thứ hai phải có định tố xác định *the, my, these...* đứng trước. Nói một cách khác, cấu trúc chỉ bộ phận thật mang nghĩa bộ phận hay một phần của một thực thể xác định. Cho nên chỉ có thể nói *many of my students*, hoặc *many students of mine* (hai sinh viên của tôi) mà không nói **two of students, *two students of my*

*students, *my two of students* hoặc **two my students*.

Nếu so sánh cấu trúc chỉ bộ phận giả với cấu trúc chỉ bộ phận thật ta thấy có điểm giống nhau là chúng đều bao gồm hai thành phần được nối với nhau bằng giới từ *of*, có quan hệ chính phụ với nhau, danh ngữ con hoàn chỉnh (*complete*) nghĩa cho danh từ chính tố của danh ngữ mẹ. Tuy nhiên, điểm khác biệt cơ bản nằm ở danh từ chính tố, đó là ở cấu trúc chỉ bộ phận giả danh từ chính tố ở danh ngữ con mang nghĩa không đếm được, luôn đòi hỏi danh từ chính tố của danh ngữ mẹ xuất hiện để xác định khối lượng vật chất. Trái lại, ở cấu trúc chỉ bộ phận thật, danh từ chính tố ở cả hai danh ngữ có cùng hình thái và mang cùng nghĩa quy chiếu do vậy danh từ chính tố thường chỉ cần xuất hiện ở một vế so với giới từ *of*, danh ngữ con đứng sau *of* phải là danh ngữ xác định và thường thì danh từ chính tố ở danh ngữ mẹ vắng mặt, chỉ cần định tố chỉ số lượng xuất hiện là đủ để xác định một phần hay một bộ phận của những thực thể được xác định do danh ngữ con biểu đạt ở phía sau.

Sơ đồ 4. Sự khác nhau giữa hai cấu trúc chỉ bộ phận tiếng Anh

	Quantitative determiner	Noun		Definite determinative	Noun
<i>Pseudo-partitive</i>	some many	cups baskets	of		tea eggs
<i>Partitive</i>				Her	students

Tóm lại, định từ chỉ số lượng *some, many...* luôn giữ chức năng định tố của danh ngữ tiếng Anh. Thông thường, định từ đứng trước danh từ chính tố: ***some tea, some people***. Tuy nhiên, trong cấu trúc danh ngữ tiếng Anh mở rộng bởi bổ tố sau bằng giới từ với *of*, nghĩa số lượng của định tố có thể được dùng ở một trong hai cấu trúc chỉ bộ phận: trong cấu trúc chỉ bộ phận giả (*pseudo-partitive structure/construction*) danh từ chỉ đơn vị, chỉ một phần của một khối không xác định (*an unidentified whole*): ***some cups of tea, a group of students***. Trong khi đó, trong cấu trúc chỉ bộ phận thật (*partitive structure/construction*), nghĩa số lượng của định tố được biểu đạt bằng lượng từ,

lượng từ đứng một mình có tư cách như một danh ngữ, phía sau là giới từ với *of* và danh ngữ xác định, chỉ một phần của một tập hợp thực thể xác định (*an identified whole*): ***all of the / these / my students***. Tóm lại, khi sử dụng danh ngữ có cấu trúc chỉ bộ phận thì nếu danh từ sau *of* là danh từ chỉ tập hợp – danh từ không đếm được hoặc danh từ đếm được số nhiều thì từ trước *of* phải là danh từ chỉ số lượng, còn nếu sau *of* là danh ngữ xác định (*definite noun phrase*), danh từ chính tố có thành tố phụ đứng trước là định từ xác định (mạo từ xác định *the*, định từ sở hữu *his*, định từ chỉ định *this...*, thì định từ số lượng *all, both, some...* có thể đứng một mình trước giới từ *of*, danh từ trước *of* chính là

danh từ đứng sau *of* đã lược bỏ. Bởi những lẽ đó, chỉ có thể viết ***all groups of students*** hoặc ***all of the students*** mà không thể viết **all of students*.

5. Thay cho lời kết

Có thể nói rằng việc dùng định từ chỉ số lượng phẩm định *some, many ...* hoặc xác định như *all, both, ...* trong danh ngữ tiếng Anh đối với người Việt Nam không khó, bởi lẽ cả trong tiếng Việt và tiếng Anh, từ chỉ số lượng đều đứng trước danh từ chính tố. Tuy nhiên, trong giao tiếp đôi khi dễ thay đổi cách diễn đạt cho phong phú, người viết có thể dùng các kiểu cấu trúc danh ngữ khác nhau, trong đó việc dùng định từ chỉ số lượng đứng trước danh từ chính tố số nhiều hoặc có thể dùng định từ chỉ số lượng trong cấu trúc chỉ bộ phận là hoàn toàn có thể: nghĩa từ vựng của hai cấu trúc danh ngữ của chúng cơ bản là như nhau. Tuy nhiên, cần phân biệt sự khác nhau về cấu trúc cú pháp và ý nghĩa ngữ pháp của hai loại cấu trúc chỉ bộ phận của tiếng Anh để sử dụng trong giao tiếp cho hiệu quả.

Để góp phần phân biệt được sự khác nhau này, chúng tôi cho rằng khi học và dạy cấu trúc chỉ bộ phận trong tiếng Anh nhất là ở giai đoạn đầu, cần chú ý một số điểm sau:

1. Người học cần phân biệt từ loại trong tiếng Anh. Bởi lẽ trong cấu trúc chỉ bộ phận tiếng Anh có hai từ loại cùng mang nghĩa chỉ số lượng: lượng từ và danh từ chỉ số lượng, từ loại khác nhau thì cấu trúc sử dụng chúng sẽ khác nhau. Đó là:

a. Lượng từ: *all, many, few, ...* khi dùng phải đi liền với danh từ: *all students, much money, ...*. Lượng từ cũng có thể dùng trong cấu trúc chỉ bộ phận nhưng nếu đứng trước giới từ *of* thì danh từ sau giới từ phải là danh từ xác định: *all / some of the students / *all / some of students*.

b. Danh từ chỉ số lượng: *lot, cup, number, kilo, liter, ...* chỉ dùng trong cấu trúc chỉ bộ phận giả, danh từ sau *of* là danh từ không đếm được hoặc danh từ số nhiều không xác định.

2. Trong sách học tiếng Anh, cấu trúc chỉ bộ phận giả thường được giới thiệu đồng thời với lượng từ, ví dụ *a lot of* thường được giới thiệu cùng và giải thích nghĩa bằng *many/much*. Điều này dễ làm người học lầm tưởng việc thêm giới từ *of* sau lượng từ là vô hại. Do vậy, người học không nên

học cấu trúc gồm lượng từ kết hợp trực tiếp danh từ cùng lúc với cấu trúc chỉ bộ phận giả.

3. Người học cần được hướng dẫn về sự khác biệt về cấu trúc và ngữ nghĩa giữa hai cấu trúc chỉ bộ phận giả và bộ phận thật thông qua các dạng bài tập phù hợp, trong đó sự khác biệt đối với danh từ sau giới từ *of* trong hai cấu trúc phải được đặc biệt chú ý. Đó là trong cấu trúc chỉ bộ phận giả danh từ chính tố ở hai danh ngữ trước và sau giới từ *of* phải khác nhau, danh từ trước giới từ *of* chỉ số lượng còn danh từ ở sau *of* chỉ vật chất ở dạng khối không xác định, ngược lại ở cấu trúc chỉ bộ phận thật danh từ chính tố ở hai danh ngữ trước và sau giới từ *of* phải đồng nhất nhưng danh từ chính tố của một trong hai danh ngữ đó phải hòa kết hay bị tỉnh lược, danh ngữ sau giới từ phải là danh ngữ xác định.

Chúng tôi nghĩ rằng, vấn đề trao đổi trong bài viết này tuy rất nhỏ nhưng nếu nắm vững và sử dụng tốt cấu trúc danh ngữ nói chung và cấu trúc chỉ bộ phận tiếng Anh nói riêng người học sẽ không mắc lỗi, góp phần làm cho câu văn của mình hoàn chỉnh và hiệu quả giao tiếp sẽ tốt hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Diệp Quang Ban (2004), *Ngữ pháp tiếng Việt*, Hà Nội. Nxb. Giáo dục.
2. Cambridge Advanced Learner's Dictionary. Cambridge University Press, 2003
3. Cobuild C. (1990), *English Grammar*, William Collins Sons & Co. Ltd., London.
4. Đặng Ngọc Hương (2008), *Chính tả hoà kết đơn trong danh ngữ tiếng Anh*, Ngôn ngữ và Đời sống, số 10.
5. Huddleston, R. & Pullum, G.K. (2002), *The Cambridge grammar of the English language*. CU.
6. Quirk R. & Greenbaum S. et al. (1985), *A comprehensive grammar of the English language*, Longman.
7. Thomson, A.J. & Martinet, A.V. (1986). *A practical English grammar*. Oxford University Press.

(Ban Biên tập nhận bài ngày 17-01-2014)